

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: 842 / CT-TTHT  
V/v hóa đơn điện tử

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH MTV XNK Nông lâm hải sản  
Địa chỉ: 356/21 Bạch Đằng, P. 14, Q. Bình Thạnh, TP.HCM  
Mã số thuế: 0311207864

Trả lời văn bản 434/CV-AGR-TCKT ngày 03/12/2019 của Công ty về hóa đơn điện tử; Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Điều 3 quy định về hóa đơn điện tử:

“1. Hóa đơn điện tử là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, được khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ và quản lý bằng phương tiện điện tử. Hóa đơn điện tử phải đáp ứng các nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư này.

...

3. Hóa đơn điện tử có giá trị pháp lý nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

a) Có sự đảm bảo đủ tin cậy về tính toàn vẹn của thông tin chứa trong hóa đơn điện tử từ khi thông tin được tạo ra ở dạng cuối cùng là hóa đơn điện tử.

Tiêu chí đánh giá tính toàn vẹn là thông tin còn đầy đủ và chưa bị thay đổi, ngoài những thay đổi về hình thức phát sinh trong quá trình trao đổi, lưu trữ hoặc hiển thị hóa đơn điện tử.

b) Thông tin chứa trong hóa đơn điện tử có thể truy cập, sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết.”

+ Tại Khoản 1.e, Điều 6 quy định về nội dung của hóa đơn điện tử:

“1. Hóa đơn điện tử phải có các nội dung sau:

...

e) Chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật của người bán; ngày, tháng năm lập và gửi hóa đơn. Chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật của người mua trong trường hợp người mua là đơn vị kế toán.”

+ Tại Điều 8 quy định về lập hóa đơn điện tử:

“Lập hóa đơn điện tử là việc thiết lập đầy đủ các thông tin quy định tại Điều 6 Thông tư này khi bán hàng hóa, dịch vụ trên định dạng hóa đơn đã được xác định...”

+ Tại Điều 11 quy định lưu trữ huỷ và tiêu huỷ hóa đơn điện tử:

“1. Người bán, người mua hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử để ghi sổ kế toán, lập báo cáo tài chính phải lưu trữ hóa đơn điện tử theo thời hạn quy định của Luật Kế toán. Trường hợp hóa đơn điện tử được khởi tạo từ hệ thống của tổ chức trung gian cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử thì tổ chức trung gian này cũng phải thực hiện lưu trữ hóa đơn điện tử theo thời hạn nêu trên.

Người bán, người mua là đơn vị kế toán và tổ chức trung gian cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử có trách nhiệm sao lưu dữ liệu của hóa đơn điện tử ra các vật mang tin (ví dụ như: bút nhổ (đĩa flash USB); đĩa CD và DVD; đĩa cứng gắn ngoài; đĩa cứng gắn trong) hoặc thực hiện sao lưu trực tuyến để bảo vệ dữ liệu của hóa đơn điện tử.

2. Hóa đơn điện tử đã lập được lưu trữ dưới dạng thông điệp dữ liệu và phải thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Nội dung của hóa đơn điện tử có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu khi cần thiết;

b) Nội dung của hóa đơn điện tử được lưu trữ trong chính khuôn dạng mà nó được khởi tạo, gửi, nhận hoặc trong khuôn dạng cho phép thể hiện chính xác nội dung hóa đơn điện tử đó;

c) Hóa đơn điện tử được lưu trữ theo một cách thức nhất định cho phép xác định nguồn gốc khởi tạo, nơi đến, ngày giờ gửi hoặc nhận hóa đơn điện tử.

...”.

Căn cứ các quy định trên;

1/ Về việc hóa đơn điện tử từ người bán theo định dạng file XML, đề nghị Công ty liên hệ trực tiếp với nhà cung cấp hóa đơn điện tử để đọc được hóa đơn này.

2/ Về nguyên tắc hóa đơn điện tử là một tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử mang tính toàn vẹn, hoàn chỉnh và không có số trang, khi lập hóa đơn điện tử, người bán phải đảm bảo nội dung trên hóa đơn điện tử được lập đầy đủ và có thể truy cập khi cần thiết. Vì vậy khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ người bán xuất hóa đơn điện tử lập cho khách hàng thì phải đảm bảo nguyên tắc thông tin chứa trong hóa đơn điện tử có thể truy cập, sử dụng dưới dạng hoàn chỉnh theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư 32/2011/TT-BTC.

Công ty thực hiện lưu trữ hóa đơn điện tử dưới dạng thông điệp dữ liệu điện tử theo định dạng người bán gửi nếu định dạng này đáp ứng các điều kiện tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 32/2011/TT-BTC. Đề nghị Công ty liên hệ với nhà cung cấp hóa đơn điện tử để đọc được hóa đơn.

3/ Trường hợp áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 51/2010/NĐ-CP, Thông tư số 39/2014/TT-BTC, Thông tư số 32/2011/TT-BTC thì thời điểm lập hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Khi lập hóa đơn điện tử phải có đầy đủ các nội dung của hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 32/2011/TT-BTC. Hóa đơn điện tử thực hiện theo đúng các quy định nêu trên là căn cứ kê khai thuế theo quy định.

Cục Thuế thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.TTKT10;
- P.NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT (ntnguyen.5b)  
2458-18209899/19-N.T.Nguyễn

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình